

Mỹ Đức, ngày 16 tháng 8 năm 2024

Số: 258/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 249/2024/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2024, giữa:

* **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986

Sinh trú quán: thôn T, xã A, huyện M, TP. Hà Nội

* **Bị đơn:** Chị Lê Thị Minh N, sinh năm 1992

Quê quán: xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

Nơi ĐKTT: thôn T, xã A, huyện M, TP. Hà Nội

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị Minh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị Minh N thuận tình ly hôn.

2.2, Về con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị Minh N có 02 con chung là cháu Nguyễn Văn V – sinh ngày 10/11/2012 và Nguyễn Minh Q – sinh ngày 20/11/2015. Giao anh H nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Nguyễn Văn V; giao chị N nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Nguyễn Minh Q; các bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh H và chị N cho đến khi các bên có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm hỏi con chung.

2.3, Về tài sản, công sức và nợ chung: Anh H và chị N đều xác nhận không có gì nên không yêu cầu xem xét, giải quyết.

2.4, Về án phí: Anh Nguyễn Văn H tự nguyện nộp cả 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí anh H đã nộp. Số tiền được hoàn trả 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) anh H tự nguyện sung công quỹ Nhà nước (theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008014 ngày 07/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :

- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- THADS huyện Mỹ Đức;
- **UBND xã An Phú;**
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC
Thẩm phán

Nguyễn Đình Kiến